

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V;** địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông N.C.D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông M.Q.M, bà P.T.K.O (Theo văn bản uỷ quyền số 4194 ngày 14/12/2018).

- **Bị đơn: Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T**

Địa chỉ: Số 16/48 ngõ 100 phố T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T.N.T – Giám đốc.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông T.N.T, sinh năm 1976;**

Trú tại: Số 16/48 ngõ 100 phố T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ tạm tính đến ngày 18/04/2019 như sau: Nợ gốc: 285.898.368 đồng; Nợ lãi: 118.399.772 đồng trong đó nợ lãi trong hạn là: 18.811.371 đồng, nợ lãi quá hạn là: 99.588.401 đồng; Tổng cộng là: 404.298.140 đồng (Bốn trăm linh tư triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn, một trăm bốn mươi đồng).

2.2. Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T thanh toán đầy đủ và toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V theo lộ trình cụ thể như sau:

- Kỳ 1: chậm nhất đến hết ngày 25/4/2019: Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 20,000,000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Kỳ 2: chậm nhất đến hết ngày 30/5/2019: Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 50,000,000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Kỳ cuối: chậm nhất đến hết ngày 28/6/2019: Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T phải thanh toán đầy đủ và toàn bộ dư nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

Kể từ ngày 19/4/2019, Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T phải tiếp tục chịu lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ nêu trên cho đến ngày Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Trong trường hợp Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào nêu trên (*không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền phải trả trong mỗi kỳ đúng thời hạn*) thì Ngân hàng TMCP V có quyền buộc Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP V. Nếu trường hợp Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T không trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu ông T.N.T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng cho vay và các khế ước nhận nợ nêu trên.

Trong trường hợp Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T và ông T.N.T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP V, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T và ông T.N.T để thu hồi khoản nợ vay.

2.3. Về án phí: Công ty TNHH thiết kế và xây dựng T đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.085.000 đồng (Mười triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 11.300.000 đồng (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0008309 ngày 04.3.2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kiều My